TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 466/2021/HS-ST Ngày: 21/9/2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Đức Tươi

Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 467/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Qết định đưa vụ án ra xét xử số 503/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Kim Q,** sinh năm 1973 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm N, xã L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12 ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Huynh Đ (đã chết); Con bà Đỗ Thị P; Vợ: Dương Thị Mai, sinh năm 1980; Có 01 con sinh năm 2007. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị Yến, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Xuân Khuy, sinh năm 1954 và ông Bùi Quang Hiệp, sinh năm 1961; Cùng cư trú tại: Tổ 01, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23/7/2021, Nông Kim Q điều khiển xe mô tô SYM ANGEL 100 màu xanh tím, biển kiểm soát 20L2-9887 đi từ nhà tại xóm Núi Hột, xã Linh Sơn đến khu vực cầu Gia Bẩy, phường Chùa Hang để tìm mua ma túy về sử dụng. Nhưng khi đến khu vực đê Sông Cầu thuộc phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên thì gặp một người nam giới không quen biết và mua được của người này 1 gói ma túy heroine được gói bằng giấy màu trắng, giá

150.000 đồng. Sau đó Q cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực tổ 2, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, kiểm tra thu giữ 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng. Q khai đó là ma túy heroin Q vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng theo Q định.

Cân khối lượng gói ma túy thu giữ của Nông Kim Q có khối lượng 0,218 gam.Tại kết luận giám định số 1196/KL-PC ngày 31/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nông Kim Q gửi giám định là chất ma túy, loại heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,218 gam.

Vật chứng cửa vụ án: gồm 02 phong bì ký hiệu Q và Q1 hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL 100 màu xanh tím, biển kiểm soát 20L2-9887 qua điều tra xác định Q mượn của chị Dương Thị Yến (chị vợ). Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Qết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho chị Yến quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 471/CT-VKSTPTN ngày 20/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nông Kim Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" Q định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng và thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi, mục đích phạm tội. Người có Qền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Dương Thị Yến vắng mặt.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố Nông Kim Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng là các phong bì ký hiệu Q và Q1; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với các đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt được đề xuất và các nội dung khác trong Bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Qết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên,

Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm Qền, trình tự, thủ tục Q định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tại phiên tòa, người có Qền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ rõ ràng, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này là phù hợp Q định tại Điều 292, 296 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Qua đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng đủ cơ sở xác định:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 23/7/2021, tại khu vực tổ 2, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên Nông Kim Q đang có hành vi tàng trữ 0,218 gam ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang. Xét động cơ, mục đích phạm tội, khối lượng chất ma túy tàng trữ, thì hành vi của bị cáo Nông Kim Q đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:*

a....., b.....

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nông Kim Q về tội danh và điều luật nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã góp phần gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo là ông Nông Huynh Đ được tặng thưởng nhiều huân chương, huy chương trong quá trình tham gia kháng chiến bảo vệ đất nước do đó Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Những yếu tố trên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù với bị cáo mới đảm bảo giáo

dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khối lượng chất ma túy tàng trữ không lớn do đó giảm một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm chấp hành xong hình phạt trở về với gia đình; xét thấy mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình vợ con, tại địa phương không có tài sản gì. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng gồm: 02 bì niêm phong theo quy định ký hiệu Q và Q1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định cần xem xét tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL 100 màu xanh tím, biển kiểm soát 20L2-9887 qua điều tra xác định Q mượn của chị Dương Thị Yến (chị vợ), khi cho mượn xe, chị Yến không biết Q sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng. Chị Yến không yêu cầu bồi thường gì khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Qết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho chị Yến quản lý sử dụng là đúng quy định của pháp luật. Chị Yến không yêu cầu giải Quyết trách nhiệm dân sự gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo Q định của pháp luật.

Về người bán ma túy cho bị cáo do chưa đủ căn cứ xác định nhân thân lai lịch nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 326, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. **Về tội danh:** Tuyên bị cáo Nông Kim Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Kim Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 bì niêm phong theo Q định ký hiệu Q mặt trước có ghi hoàn trả 0,089 gam mẫu Q còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu Q vụ Nông Kim Q, sinh năm 1973 phạm tội về ma túy; mặt sau có chữ ký Trần Đức Thủy, Ma Triệu Vũ cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

01 bì niêm phong theo Q định ký hiêu Q1 mặt trước có ghi 0,019 gam chất bột màu trắng vụ Nông Kim Q, lưu kho. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 569 ngày 16/8/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị Qết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 Q định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Kim Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có Qền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan